

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT

ĐẶNG ĐẠI TÌNH

**NGUYÊN TẮC BẢO ĐẢM HIỆU LỰC
CỦA BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN
THEO PHÁP LUẬT TỔ TỤNG DÂN SỰ VIỆT NAM**

Chuyên ngành: Luật Dân sự
Mã số: 60 38 30

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2013

**Công trình được hoàn thành
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

Cán bộ hướng dẫn khoa học: TS Lê Thu Hà

Phản biện 1:.....

Phản biện 2:.....

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn,
họp tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi giờ, ngày tháng năm 20....

Có thể tìm hiểu luận văn tại

Trung tâm tư liệu Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội
Trung tâm thông tin – Thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội

MỤC LỤC

Trang bìa phụ	
Lời cam đoan	
Mục lục	
Bảng viết tắt	
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu đề tài.....	3
3. Mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể của nghiên cứu đề tài.....	4
4. Tính mới và những đóng góp của luận văn.....	4
5. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu đề tài.....	5
6. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	5
7. Kết cấu của luận văn.....	5
NỘI DUNG	7
Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ NGUYÊN TẮC BẢO ĐẢM HIỆU LỰC CỦA BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN	7
1.1. Khái niệm và ý nghĩa của nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án	7
1.1.1. Khái niệm Nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án.....	7
1.1.2. Ý nghĩa của nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án.....	11
1.2. Mối quan hệ của nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án với các nguyên tắc khác trong thi hành án dân sự	14
1.2.1. Mối quan hệ của nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án với nguyên tắc bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong thi hành án dân sự.....	14

1.2.2.	Mối quan hệ của nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án với nguyên tắc bảo đảm quyền yêu cầu thi hành án dân sự.....	15
1.2.3.	Mối quan hệ của nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án với nguyên tắc trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong thi hành án dân sự.....	18
1.2.4.	Mối quan hệ của nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án với nguyên tắc trách nhiệm phối hợp của cơ quan, tổ chức, cá nhân với cơ quan thi hành án dân sự, Chấp hành viên trong thi hành án dân sự	20
1.3.	Vai trò của Tòa án và Cơ quan thi hành án trong việc thực thi nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án.....	22
1.4.	Vị trí của đương sự trong quá trình thực thi nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án.....	24
	Kết luận chương 1	25
	Chương 2: NỘI DUNG CỦA NGUYÊN TẮC BẢO ĐẢM HIỆU LỰC CỦA BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN	27
2.1.	Bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật phải được cơ quan, tổ chức và mọi công dân tôn trọng	27
2.2.	Cá nhân, cơ quan, tổ chức có nghĩa vụ chấp hành bản án, quyết định của Tòa án phải nghiêm chỉnh chấp hành	33
2.3.	Cá nhân, tổ chức được giao nhiệm vụ thi hành bản án, quyết định phải nghiêm chỉnh thi hành và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ đó	37

2.4.	Vai trò, trách nhiệm của Tòa án trong thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án.....	51
	Kết luận chương 2	55
	Chương 3: THỰC TIỄN THỰC HIỆN NGUYÊN TẮC BẢO ĐẢM HIỆU LỰC CỦA BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN VÀ KIẾN NGHỊ.....	57
3.1.	Thực tiễn thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án	57
3.1.1.	Khái quát chung về việc thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án	57
3.1.2.	Những vướng mắc, bất cập trong việc thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án	58
3.2.	Một số kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án.....	69
3.2.1.	Giải pháp hoàn thiện pháp luật.....	70
3.2.2.	Các giải pháp về thực hiện pháp luật	75
3.2.3.	Giải pháp về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ	78
3.2.4.	Giải pháp về tăng cường ý thức pháp luật và sự tuân thủ pháp luật trong nhân dân	79
	Kết luận chương 3	81
	KẾT LUẬN	83
	TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	84

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Xét xử và thi hành án là hai mặt của một quá trình thống nhất, thể hiện quyền lực nhà nước. Việc xét xử chỉ có ý nghĩa khi bản án, quyết định của Tòa án được thi hành đúng trên thực tế. Vì vậy, đảm bảo hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án được pháp luật quy định là một nguyên tắc cơ bản của Luật Tố tụng Dân sự. Thời gian qua, cùng với những thành tựu đạt được trong công cuộc cải cách tư pháp thì việc tổ chức thi hành các bản án, quyết định của Tòa án ở nước ta cũng đã có nhiều tiến bộ. Hầu hết các bản án, quyết định của Tòa án đã được các tổ chức, cá nhân tôn trọng và thực hiện nghiêm túc. Tuy nhiên, bên cạnh đó do nhiều nguyên nhân khác nhau mà vẫn còn nhiều bản án, quyết định dân sự của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật nhưng vẫn chưa được thực hiện một cách nghiêm túc, triệt để ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và lòng tin của nhân dân đối với pháp chế xã hội chủ nghĩa. Vậy, làm sao để mọi quyết định, bản án của Tòa án đều được thực hiện một cách nghiêm túc, kịp thời, đúng pháp luật. Thực hiện đúng nguyên tắc *“Bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án”* ? Đó là lý do tôi chọn đề tài ***“Nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án theo pháp luật tố tụng dân sự Việt Nam”*** làm Luận văn thạc sỹ Luật học, chuyên ngành Luật Dân sự.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Những năm qua, đã có nhiều công trình khoa học bao gồm một số đề tài khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ, luận án tiến sĩ luật học, luận văn thạc sỹ luật học, một số giáo trình, bài viết đăng trên tạp chí chuyên ngành luật học, báo cáo tại một số hội thảo khoa học... đã đề cập đến những vấn đề có liên quan đến việc *bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án* như: Vấn đề nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự; hoàn thiện pháp luật về thi hành án dân sự; công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân;

nâng cao chất lượng xét xử của Tòa án; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp thi hành án dân sự; cưỡng chế thi hành án dân sự, chế định thừa phát lại... Nhìn chung, các công trình khoa học trên đây đã nghiên cứu và làm sáng tỏ được nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn có liên quan đến việc thực hiện nguyên tắc “*Bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án theo quy định của pháp luật Tố tụng Dân sự Việt Nam*”. Tuy nhiên, cho đến nay chưa có công trình nào nghiên cứu toàn diện, chuyên sâu, đầy đủ về nguyên tắc “*Bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án theo quy định pháp luật tố tụng dân sự Việt Nam*”.

Mặc dù vậy, các công trình nghiên cứu khoa học đã được công bố trên đây là những tài liệu tham khảo có giá trị, là cơ sở để nghiên cứu và thực hiện đề tài.

3. Mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể của nghiên cứu đề tài

3.1. Mục tiêu tổng quát

Mục tiêu tổng quát của việc nghiên cứu đề tài là tìm ra các luận cứ khoa học và thực tiễn từ đó đưa ra các giải pháp nhằm thực hiện tốt nguyên tắc *bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án*. Để đạt được mục tiêu lớn đó cần phải thực hiện các mục tiêu cụ thể sau:

3.2. Mục tiêu cụ thể

- Làm rõ những vấn đề lý luận về *nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án* như khái niệm, ý nghĩa của nguyên tắc và mối quan hệ của nguyên tắc này với các nguyên tắc của Luật Thi hành án dân sự.

- Làm rõ những nội dung các quy định của pháp luật về nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án và thực tiễn thực hiện.

- Tìm ra những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả *nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án*.

4. Tính mới và những đóng góp của luận văn

- Xây dựng khái niệm, làm rõ ý nghĩa của *nguyên tắc đảm bảo hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án*.

- Đánh giá đúng được thực trạng các quy định của pháp luật về

nguyên tắc đảm bảo hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án và thực tiễn thực hiện chúng trên thực tế.

- Đưa ra được những giải pháp trước mắt và lâu dài nhằm nâng cao hiệu quả *nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án.*

5. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu đề tài

Đối tượng nghiên cứu đề tài là những vấn đề lý luận về *nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án*, các quy định của pháp luật về *nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án* và thực tiễn thực hiện nguyên tắc này trong việc tổ chức thi hành án dân sự.

Việc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án đặt ra đối với cả thi hành án hình sự, dân sự và hành chính nên đề tài có phạm vi nghiên cứu rộng. Trong giới hạn nghiên cứu của đề tài làm luận văn thạc sĩ Luật học, việc nghiên cứu chỉ tập trung vào những vấn đề cơ bản của nguyên tắc trong bảo đảm thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án như khái niệm, ý nghĩa của nguyên tắc, mối quan hệ của nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án với các nguyên tắc khác trong Luật Thi hành án dân sự và các nội dung cơ bản của nguyên tắc; nội dung các quy định của pháp luật hiện hành về nguyên tắc và thực tiễn thi hành trong thời gian qua, từ đó đề xuất những kiến nghị để thực hiện tốt *nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án.*

6. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

Đề tài luận văn được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận chủ nghĩa Mác - Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về Nhà nước và pháp luật.

Để thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, tác giả đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học như phân tích, so sánh, tổng hợp v.v...

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận về nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án.

Chương 2: Nội dung các quy định của pháp luật về nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án.

Chương 3: Thực tiễn thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án và kiến nghị.

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ NGUYÊN TẮC BẢO ĐẢM HIỆU LỰC CỦA BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1.1. Khái niệm và ý nghĩa của nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án

1.1.1. Khái niệm Nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án

Theo Từ điển Tiếng Việt thì nguyên tắc được hiểu theo nghĩa chung là “*điều cơ bản định ra, nhất thiết phải tuân theo trong một loạt việc làm*”. Do vậy bất kỳ hoạt động có mục đích nào muốn đạt được kết quả đòi hỏi những người tham gia hoạt động phải xác định được các nguyên tắc hoạt động và tuân thủ triệt để theo những nguyên tắc đó. Nguyên tắc là phạm trù vừa mang tính khách quan vừa mang tính chủ quan. *Nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án là những tư tưởng, quan điểm cơ bản đóng vai trò chỉ đạo định hướng cho việc xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các bản án quyết định của Tòa án.* Nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án là nguyên tắc cơ bản trong tổ chức thực hiện quyền lực của Nhà nước nên đã được quy định trong nhiều văn bản pháp luật.

Nội dung của nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án yêu cầu: Khi giải quyết vụ việc dân sự Toà án phải

quyết định áp dụng các biện pháp cần thiết theo quy định của pháp luật để bảo đảm cho việc thi hành án, phải tuyên bản án, quyết định đầy đủ, rõ ràng, chính xác tạo thuận lợi cho việc thi hành án; bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật phải được đưa ra thi hành. Trong trường hợp người có nghĩa vụ chấp hành bản án, quyết định mà không tự nguyện thi hành thì phải áp dụng các biện pháp cưỡng chế cần thiết buộc họ thực hiện; Tòa án, cơ quan, tổ chức, được giao nhiệm vụ thi hành bản án, quyết định phải thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ đó; mọi cơ quan, tổ chức và cá nhân phải tôn trọng bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân không được can thiệp trái pháp luật vào quá trình thi hành các bản án, quyết định của Tòa án, không được cản trở, gây khó khăn cho cơ quan thi hành án dân sự và Chấp hành viên trong việc tổ chức thi hành án dân sự; đối với những người có hành vi trái pháp luật như cố tình không chấp hành án, cản trở, can thiệp trái pháp luật vào quá trình thi hành án dân sự v.v. thì tùy theo mức độ vi phạm mà có thể bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Từ những phân tích ở trên có thể rút ra khái niệm: Nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án là nguyên tắc cơ bản trong tổ chức thực hiện quyền lực của Nhà nước, yêu cầu các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật phải được mọi công dân, cơ quan, tổ chức tôn trọng và chấp hành nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời. Cá nhân, cơ quan, tổ chức có nghĩa vụ chấp hành bản án, quyết định của Tòa án phải nghiêm chỉnh chấp hành. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Tòa án nhân dân và các cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ thi hành bản án, quyết định của Tòa án phải nghiêm chỉnh thi hành và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ đó.

1.1.2. Ý nghĩa của nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án

Thứ nhất, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức và công dân

Yêu cầu của nguyên tắc *bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án* là khi giải quyết vụ việc dân sự Tòa án phải quyết định áp dụng các biện pháp cần thiết theo quy định của pháp luật để bảo đảm cho việc thi hành án, phải tuyên bản án, quyết định đầy đủ, rõ ràng, chính xác tạo thuận lợi cho việc thi hành án; bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật phải được đưa ra thi hành, nếu người có nghĩa vụ chấp hành bản án, quyết định mà không tự nguyện thi hành thì sẽ bị áp dụng các biện pháp cưỡng chế nhằm buộc họ phải thực hiện nghĩa vụ đối với người được thi hành án; các cơ quan, tổ chức, được giao nhiệm vụ thi hành bản án, quyết định phải thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ đó. Việc thực hiện tốt những nội dung trên đây sẽ bảo đảm cho quyền, lợi ích chính đáng của Nhà nước và công dân được thi hành trên thực tế. Như vậy, việc thực hiện tốt nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án sẽ bảo đảm cho quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức và công dân được bảo vệ.

Thứ hai, góp phần bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

Một trong những yêu cầu quan trọng của Pháp chế xã hội chủ nghĩa là các cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và mọi công dân đều tôn trọng và thực hiện pháp luật một cách tự giác, đầy đủ, nghiêm chỉnh, thống nhất; mọi hành vi vi phạm pháp luật đều bị xử lý nghiêm minh, kịp thời theo quy định của pháp luật; các quyền và lợi ích hợp pháp của công dân luôn được bảo vệ. Việc thực hiện tốt nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án sẽ đảm bảo cho những phán quyết của

Tòa án - thể hiện ý chí của Nhà nước được trở thành hiện thực, tính nghiêm minh của pháp luật được đảm bảo, công lý xã hội được thực thi, kỷ cương xã hội được giữ vững, quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức và công dân được bảo vệ, góp phần tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

Thứ ba, góp phần giữ vững an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế

Khi nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án không được thực hiện tốt thì không những thể hiện pháp luật không nghiêm, mà còn có tác động tiêu cực đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, quyền lực Nhà nước không được thực thi, quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức và cá nhân có liên quan không được bảo vệ, có trường hợp bản án, quyết định của Tòa án không được thực thi nghiêm túc đương sự sẽ khiếu nại, tố cáo gay gắt, bức xúc kéo dài, dẫn đến những điểm nóng mà các thế lực thù địch dễ lợi dụng, xuyên tạc, chống phá cách mạng gây mất ổn định tình hình. Trái lại việc thực hiện tốt nguyên tắc *bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án* sẽ đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, giữ gìn an quốc gia, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt thực hiện nghiêm túc những bản án, quyết định dân sự có yếu tố nước ngoài sẽ tạo được niềm tin của cộng đồng quốc tế đối với pháp chế xã hội chủ nghĩa Việt Nam, góp phần thúc đẩy quá trình hội nhập quốc tế của đất nước.

Thứ tư, góp phần nâng cao ý thức pháp luật của các cơ quan, tổ chức và mọi công dân.

Thông qua việc thực hiện tốt nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án sẽ tạo niềm tin của nhân dân vào tính nghiêm minh của pháp luật và sức mạnh của Nhà nước trong việc bảo đảm cho pháp luật được thực thi nghiêm túc, nhất là đối với những bản án, quyết

định dân sự mà đương sự cố ý chây ì, không tự giác thi hành án Cơ quan thi hành án áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án thành công, hoặc trường hợp các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật hình sự về thi hành các bản án, quyết định của Tòa án bị xử lý theo quy định của pháp luật sẽ có tác dụng lớn trong việc giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của mọi cơ quan, tổ chức và công dân.

1.2. Nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án có mối quan hệ chặt chẽ với các nguyên tắc khác trong thi hành án dân sự như: Nguyên tắc bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong thi hành án dân sự; nguyên tắc bảo đảm quyền yêu cầu thi hành án dân sự; trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong thi hành án dân sự; trách nhiệm phối hợp của cơ quan, tổ chức, cá nhân với cơ quan thi hành án dân sự, Chấp hành viên trong thi hành án dân sự.

1.3. Việc thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án trải qua một chuỗi các hoạt động với sự tham gia của nhiều cơ quan, tổ chức và cá nhân. Trong đó Tòa án và Cơ quan thi hành án đóng vai trò quan trọng. Tòa án là cơ quan trực tiếp ban hành các bản án, quyết định làm phát sinh và xác định rõ quyền và nghĩa vụ của các đương sự. Chính những bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật là căn cứ để các cơ quan Nhà nước, người phải thi hành án, người được thi hành án, người có quyền và lợi ích liên quan thực hiện các quyền và nghĩa vụ. Trong quá trình thi hành các bản án, quyết định của Tòa án có những vấn đề cần phải có sự tham gia của Tòa án thì bản án mới thi hành được như: Việc cấp, giao bản án; giải thích những nội dung mà bản án, quyết định tuyên chưa rõ; trả lời kiến nghị của cơ quan thi hành án dân sự về việc xem xét lại bản án, quyết định của Tòa án; thụ lý và kịp thời giải quyết yêu cầu của cơ quan thi hành án dân sự đối với một số nội dung có liên quan theo quy định của pháp luật. Cơ quan Thi hành án là cơ quan trực tiếp thi hành các bản án, quyết định của Tòa án nhằm đưa các bản án, quyết

định dân sự vào thực tiễn đời sống, chính hoạt động của Cơ quan Thi hành hành án dân sự sẽ đảm bảo cho hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án được thực thi trên thực tế.

1.4. Trong quá trình thực thi nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án các đương sự đóng vai trò quan trọng, là thành phần chủ yếu tham gia vào toàn bộ các giai đoạn của quá trình thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án, chính những yêu cầu của họ đã làm phát sinh, thay đổi, hoãn, tạm đình chỉ, đình chỉ xét xử và thi hành các bản án, quyết định của Tòa án.

Chương 2

NỘI DUNG CỦA NGUYÊN TẮC BẢO ĐẢM HIỆU LỰC CỦA BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

2.1. Bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật phải được cơ quan, tổ chức và mọi công dân tôn trọng

Tòa án là nơi biểu hiện quyền lực Nhà nước mạnh mẽ nhất, sâu sắc nhất, bản án, quyết định của Tòa án được tuyên nhân danh Nhà nước, vì vậy được tôn trọng và bảo đảm thi hành bằng sức mạnh cưỡng chế của Nhà nước và có giá trị bắt buộc thực hiện đối với mọi cá nhân, cơ quan, tổ chức. Điều 136 Hiến pháp năm 1992 quy định “*Các bản án và quyết định của Tòa án nhân dân đã có hiệu lực pháp luật phải được các cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, các đơn vị vũ trang nhân dân và mọi công dân tôn trọng; những người và đơn vị hữu quan phải nghiêm chỉnh chấp hành*”. Khi bản án, quyết định của Tòa án được đưa ra thi hành, cá nhân, cơ quan, tổ chức có nghĩa vụ chấp hành bản án, quyết định phải tôn trọng và chấp hành đúng, nghiêm túc, đầy đủ và kịp thời các phán quyết ghi trong các bản án quyết định, không có bất kì sự thay đổi nào về nội dung bản án, quyết định được đưa ra thi hành trừ trường hợp các đương sự thỏa thuận về việc thi hành án án. Trong quá trình thi hành

bản án, quyết định của Tòa án, các cơ quan, tổ chức và cá nhân mặc dù không có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng phải có trách nhiệm phối hợp với cơ quan thi hành án dân sự, thực hiện các yêu cầu của cơ quan thi hành án dân sự và chấp hành viên nhằm bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án được thực thi.

2.2. Cá nhân, cơ quan, tổ chức có nghĩa vụ chấp hành bản án, quyết định của Tòa án phải nghiêm chỉnh chấp hành

Tham gia vào quá trình thi hành bản án, quyết định của Tòa án có nhiều chủ thể. Những chủ thể tham gia vào quá trình thi hành án với mục đích để bảo vệ quyền, lợi ích của mình và thực hiện nghĩa vụ theo nội dung bản án, quyết định của Tòa án gọi là đương sự trong thi hành án. *Đương sự trong thi hành án dân sự là người có thẩm quyền và nghĩa vụ liên quan trực tiếp đến việc thi hành án dân sự, tham gia vào quá trình thi hành án dân sự để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.* Theo quy định Luật Thi hành án dân sự thì các đương sự trong thi hành án dân sự gồm: *Người được thi hành án và người phải thi hành án.*

Để đảm bảo thi hành nghiêm túc các bản án, quyết định của Tòa án, pháp luật quy định các đương sự phải thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật. Người được thi hành án muốn bảo vệ quyền lợi của mình phải thực hiện các thủ tục do pháp luật quy định; người phải thi hành án có nghĩa vụ phải nghiêm chỉnh chấp hành đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án nếu không tự nguyện chấp hành sẽ phải gánh chịu những hậu quả pháp lý do pháp luật quy định.

2.3. Cá nhân, tổ chức được giao nhiệm vụ thi hành bản án, quyết định phải nghiêm chỉnh thi hành và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ đó

Hoạt động của các cá nhân, tổ chức được giao nhiệm vụ thi hành bản án, quyết định của Tòa án là hoạt động thực hiện quyền lực Nhà nước nhằm đưa các bản án, quyết định của Tòa án vào thực tiễn

đời sống. Trong quá trình thi hành bản án, quyết định dân sự, Nhà nước sử dụng quyền lực công để đảm bảo cho hiệu lực của bản án được thực thi nhưng mặt khác Nhà nước cũng không cho phép các cơ quan, tổ chức, cá nhân lạm dụng quyền lực, thực thi nhiệm vụ được giao một cách tùy tiện, vô nguyên tắc. Do vậy, pháp luật đã quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn của các cá nhân, tổ chức được giao nhiệm vụ thi hành bản án, quyết định của Tòa án, đảm bảo cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực thi nhiệm vụ theo đúng quy định. Tham gia vào quá trình thi hành các bản án, quyết định của Tòa án có nhiều cơ quan, tổ chức, cá nhân với những vai trò, nhiệm vụ khác nhau, trong đó, Cơ quan Thi hành án, Chấp hành viên đóng vai trò quan trọng, trực tiếp thi hành các bản án, quyết định của Tòa án. Pháp luật đã quy định chặt chẽ, cụ thể quyền và nghĩa vụ của Cơ quan Thi hành án, Chấp hành viên trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ được giao Cơ quan Thi hành án, Chấp hành viên phải thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ của mình, tổ chức thi hành các bản án, quyết định của Tòa án một cách nghiêm túc, chặt chẽ theo đúng quy định của pháp luật, không được đùn đẩy, né tránh, lạm quyền trong quá trình thực hiện. Đồng thời, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phải phối hợp với Cơ quan thi hành án, Chấp hành viên để thi hành bản án, quyết định của Tòa án. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Cơ quan thi hành án, Chấp hành viên và các cơ quan, tổ chức có liên quan phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ của mình.

2.4. Vai trò, trách nhiệm của Tòa án trong thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án

Theo nội dung nguyên tắc thì dường như đây là chủ thể ít xuất hiện, nhưng lại đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc tạo cơ sở, nền móng cho việc có thực hiện được nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án quyết định của Tòa án hay không. Việc Tòa án tuyên bản án đúng sẽ là cơ sở quan trọng để được thực thi, nếu bản án Tòa tuyên

không chính xác thì không thể thi hành được. Thực tế nhiều vụ án bị kéo dài thời gian thi hành, thậm chí không thể thi hành được do không chỉ bản án chưa đúng mà còn nhiều trường hợp do cách tuyên, cách viết có sai sót, không rõ ràng, không phù hợp với thực tế, không có tính khả thi nên khó thi hành. Như vậy, trong quá trình thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án thì Tòa án có vai trò, trách nhiệm quan trọng đảm bảo hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án được thực thi.

Chương 3

THỰC TIỄN THỰC HIỆN NGUYÊN TẮC BẢO ĐẢM HIỆU LỰC CỦA BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN VÀ KIẾN NGHỊ

3.1. Thực tiễn thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án

3.1.1. Khái quát chung về việc thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án

Những năm qua việc thực hiện nguyên tắc *bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án* đã đạt được những kết quả quan trọng. Hầu hết, các bản án, quyết định của Tòa án tuyên đảm bảo đầy đủ, rõ ràng, chính xác tạo thuận lợi cho việc thi hành án. Tòa án, cơ quan, tổ chức và các cá nhân được giao nhiệm vụ thi hành bản án, quyết định của Tòa án đã cơ bản thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có nghĩa vụ thi hành bản án, quyết định của Tòa án đã cơ bản thi hành nghiêm túc theo nội dung bản án, quyết định của Tòa án, quyền lợi ích hợp pháp củ Nhà nước, tổ chức và công dân được bảo vệ. Những kết quả đạt được trong quá trình thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án đã góp phần quan trọng giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của nước ta.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được thì việc thực hiện *nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án* trong thời gian qua vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, còn nhiều bản án, quyết định dân sự đã có hiệu lực pháp luật nhưng chưa được thi hành nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời. Một số cơ quan, tổ chức, được giao nhiệm vụ thi hành bản án, quyết định của Tòa án chưa thực hiện đầy đủ, đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình, cá biệt có trường hợp còn can thiệp trái pháp luật vào quá trình thi hành các bản án, quyết định của Tòa án hoặc gây cản trở khó khăn cho cơ quan thi hành án dân sự và Chấp hành viên trong việc tổ chức thi hành án... ảnh hưởng đến việc thực hiện *nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án*.

3.1.2. Những vướng mắc, bất cập trong việc thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án

3.1.2.1 Những vướng mắc, bất cập về mặt pháp luật

Một số quy định của pháp luật liên quan đến việc thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án còn bất cập như: Quy định việc xác minh điều kiện thi hành án; chi phí cưỡng chế và các loại phí cưỡng chế thi hành án; quy định giữa Luật Thi hành án dân sự và Bộ Luật tố tụng dân sự chưa đồng bộ về việc khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định quyền sở hữu của người phải thi hành án trong khối tài sản chung; vướng mắc khi áp dụng quy định tại Điều 146 Bộ luật dân sự về giải quyết hậu quả (*cách tính thiệt hại*) khi hợp đồng vô hiệu, đặc biệt là hợp đồng mua bán nhà ở, hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất; pháp luật về thi hành án dân sự chưa quy định chặt chẽ về mặt thời hạn hoàn thành các thủ tục liên quan đến thi hành án như: sau khi lập hồ sơ thi hành án xong, thì trong thời hạn bao nhiêu ngày Chấp hành viên phải tiến hành điều tra, xác minh điều kiện thi hành án của đương sự; thời hạn bao nhiêu ngày phải tiến hành ủy thác việc thi hành án; bao nhiêu ngày phải tiến hành trả lại đơn yêu cầu thi hành án cho người được thi hành án khi xác định được người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành án, đặc biệt là chưa có quy định về thời hạn Chấp hành viên, Cơ

quan thi hành án phải kết thúc việc thi hành bản án, quyết định của Tòa án đối với những trường hợp đương sự có điều kiện thi hành án.

3.1.2.2 Những vướng mắc, bất cập trong công tác tổ chức thực hiện pháp luật

Việc thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án còn hạn chế do những khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện pháp luật như: Người phải thi hành án không có điều kiện thi hành án; tài sản của người phải thi hành đã bị tẩu tán; người thi hành án đang thụ hình hoặc thụ hình xong sau đó đi khỏi địa phương không rõ địa chỉ, không có tài sản để thi hành án; người phải thi hành án đang ở địa phương nhưng nghĩa vụ phải thi hành quá lớn, không có tài sản để thi hành hoặc có tài sản nhưng tài sản thuộc diện không được kê biên hoặc tài sản có giá trị thấp so với nghĩa vụ phải thi hành; do bản án, quyết định của Tòa án tuyên không rõ, có sai sót hoặc không phù hợp với thực tế nên không thể thi hành được; vướng mắc trong việc thi hành án khi có thay đổi giá tài sản tại thời điểm thi hành án; do bản án, quyết định dân sự của Tòa án bị hoãn, đình chỉ, tạm đình chỉ; do một số cơ quan, cá nhân có hành vi can thiệp, cố tình kéo dài, không tích cực đôn đốc việc thi hành án hoặc không kiên quyết áp dụng các biện pháp cưỡng chế theo quy định; trong quá trình thi hành bản án, quyết định của Tòa án Chấp hành viên vẫn còn thiếu tinh thần trách nhiệm, có hiện tượng sách nhiễu gây phiền hà cho đương sự hoặc có những sai sót trong thi hành công vụ; công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong quá trình thi hành các bản án, quyết định của Tòa án còn thiếu chặt chẽ như: Phối hợp giải quyết khiếu nại của đương sự về việc yêu cầu xem xét lại bản án theo trình tự giám đốc thẩm, tái thẩm; phối hợp xác minh tài sản đảm bảo thi hành án; phối hợp xử lý những trường hợp vi phạm quy định của Bộ luật Hình sự liên quan đến việc thi hành các bản án, quyết định của Tòa án.

Bất cập về mô hình tổ chức, cơ chế thi hành án dân sự: Theo quy định của pháp luật thì công tác quản lý thi hành án hiện nay đang

ở trong tình trạng thiếu tập trung thống nhất do có nhiều cơ quan khác nhau quản lý, tổ chức thực hiện (*Bộ Công an; Bộ Quốc phòng; Bộ Tư pháp; UBND cấp xã...*) nên dẫn đến nhiều khó khăn trong việc tổng kết, đánh giá, nắm tình hình, chỉ đạo, hướng dẫn thi hành bản án, quyết định của Tòa án. Ngoài ra, giữa việc thi hành án dân sự và thi hành án hình sự thiếu sự gắn kết, phối hợp chặt chẽ nên việc thi hành các bản án, quyết định dân sự của Tòa án gặp khó khăn trong những trường hợp cùng một bản án hình sự có nhiều cơ quan chịu trách nhiệm ra quyết định và tổ chức thi hành.

Những hạn chế về năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức của một số cán bộ ngành tư pháp nhất là đội ngũ Thẩm phán và Chấp hành viên đã ảnh hưởng đến việc thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án.

3.2. Một số kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án

3.2.1. Giải pháp hoàn thiện pháp luật

Cần tiếp tục nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số quy định của pháp luật Thi hành án dân sự; Bộ Luật Dân sự, Bộ Luật Tố Tụng dân sự, Bộ luật Hình sự và một số văn bản pháp luật có liên quan nhằm tạo sự đồng bộ, thống nhất, tránh chồng chéo trong việc thi hành các bản án, quyết định dân sự của Tòa án như: Quy định về trách nhiệm và chế tài đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp thông tin tài sản thi hành án; quy định rõ về trình tự, thủ tục, thành phần tham gia, nội dung, biểu mẫu... biên bản xác minh do người được thi hành án xác minh điều kiện thi hành án của người phải thi hành án; quy định về các loại lệ phí, phí và chi phí trong thi hành án cho phù hợp; sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự theo hướng cho cơ quan thi hành án được chủ động tính lại giá trị tài sản khi thi hành án; tăng thêm thẩm quyền cho cơ quan thi hành án và Chấp hành viên (*Cho phép cơ quan thi hành án được áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời trước khi Tòa án thụ lý vụ án theo yêu cầu của đương sự trong trường hợp có dấu hiệu tẩu tán tài sản, với điều kiện*

người yêu cầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của sự kiện, phải thanh toán các chi phí cần thiết cũng như bồi thường thiệt hại xảy ra do yêu cầu không đúng; cho phép Chấp hành viên được quyền ra lệnh dẫn giải đương sự trong trường hợp đã tổng đạt giấy báo hợp lệ nhiều lần mà vẫn không có mặt, được áp dụng biện pháp chế tài với người thứ ba, trong trường hợp không thực hiện yêu cầu của Chấp hành viên; được khám xét hoặc áp dụng các biện pháp truy tìm tài sản của người phải thi hành án khi có căn cứ cho rằng họ cố tình giấu giếm; Cơ quan thi hành án, Chấp hành viên có quyền hủy bỏ hoặc yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hủy bỏ giao dịch chuyển quyền sở hữu tài sản giữa người phải thi hành án với người khác khi đã có bản án sơ thẩm nhằm bảo đảm cho việc thi hành bản án, quyết định của Tòa án khi có hiệu lực pháp luật, tránh trường hợp tẩu tán tài sản); quy định thời hạn cụ thể để Chấp hành viên, thủ trưởng cơ quan thi hành án thực hiện các tác nghiệp cụ thể (như thời hạn bao nhiêu ngày Chấp hành viên phải tiến hành điều tra, xác minh phân loại án xong, bao nhiêu ngày Chấp hành viên phải thi hành án xong đối với những vụ việc có điều kiện thi hành án); bổ sung thêm quy định việc quản lý thu nhập của phạm nhân trong quá trình lao động, sản xuất ở các trại giam, trại tạm giam theo hướng có thể trích một phần thu nhập để đảm bảo thi hành án dân sự; đồng thời nghiên cứu xây dựng quy định về chế độ lao động bắt buộc (*lao động công ích*) đối với trường hợp người phải thi hành án không có tài sản (*kể cả phạm nhân khi ra tù chưa có công ăn việc làm*) để tạo điều kiện cho họ có thu nhập và có thể khấu trừ thi hành án; bổ sung pháp luật về đặc xá thêm quy định: Về điều kiện xét miễn, giảm thời gian chấp hành hình phạt tù và đặc xá tha tù trước thời hạn theo hướng: Người đang chấp hành hình phạt tù phải thi hành xong tất cả các nghĩa vụ dân sự trong bản án hình sự là một trong những điều kiện bắt buộc để được xem xét miễn, giảm thời gian chấp hành hình phạt tù và đặc xá, tha tù trước thời hạn nhằm nâng cao tính tự giác của gia đình và của người phải thi hành nghĩa vụ dân sự trong bản án hình sự, nâng cao hiệu

lực, hiệu quả thi hành các bản án, quyết định của Tòa án.

Để tạo sự thống nhất, đồng bộ trong việc thi hành các bản án, quyết định dân sự của Tòa án cần phải đổi mới mô hình tổ chức, cơ chế thi hành án theo hướng gộp cả thi hành án dân sự và thi hành án hình sự do Bộ Tư pháp thống nhất quản lý.

Cần thực hiện việc xã hội hóa các hoạt động thi hành các bản án, quyết định dân sự của Tòa án nhằm chia sẻ gánh nặng công việc thi hành án cho Nhà nước. Hiện nay, một số công việc mà tư nhân có thể thực hiện tốt hơn và nên được chuyển giao cho tư nhân thực hiện như việc sao, gửi các bản án, quyết định của Tòa án; đôn đốc các bên tự nguyện thi hành án; xác minh tài sản, điều kiện của bên phải thi hành án. Cần tổ chức rút kinh nghiệm và nhân rộng mô hình Thừa phát lại.

3.2.2. Các giải pháp về thực hiện pháp luật

Trong quá trình thi hành các bản án, quyết định của Tòa án, chấp hành viên cần tích cực thực hiện các biện pháp nghiệp vụ nhằm nâng cao hiệu quả thi hành án như: Đối với những trường hợp người phải thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án bỏ đi khỏi nơi cư trú, không khai báo, hoặc chấp hành xong hình phạt tù không trở về nơi cư trú... Chấp hành viên phải thực hiện đúng qui trình thông báo nếu không có kết quả thì có văn bản yêu cầu cơ quan công an quản lý nhà nước về cư trú phối hợp xác minh. Nếu xác định được cư trú ở nơi khác, thì ủy thác việc thi hành án cho cơ quan thi hành án nơi người phải thi hành án đang cư trú tổ chức thi hành; những trường hợp người phải thi hành án đang chấp hành hình phạt tù mà tại nơi cư trú, nơi công tác, người phải thi hành án có tài sản hoặc điều kiện thi hành án nhưng gia đình người thân đang quản lý tài sản không hợp tác thì Chấp hành viên phải trực tiếp phối hợp với trại giam ghi lời khai thông tin về tài sản hoặc điều kiện thi hành án, khuyến khích người phải thi hành án tự nguyện thi hành, yêu cầu người phải thi hành án gửi thư về cho gia đình, người thân yêu cầu giúp đỡ giải quyết việc thi hành án...Nếu người phải thi hành án vẫn không tự

nguyên thi hành, thì vẫn áp dụng biện pháp cưỡng chế tài sản của người phải thi hành án sở hữu chung với người khác (nếu có) hoặc cưỡng chế tài sản đang do người thứ ba giữ.

Để nâng cao hiệu quả thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án, Cơ quan thi hành án, Chấp hành viên cần tích cực, chủ động phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương nơi người phải thi hành bản án, quyết định của Tòa án cư trú và các cơ quan, cá nhân có liên quan để thực hiện tốt các khâu trong thi hành bản án, quyết định của Tòa án như: Xác minh tài sản của người phải thi hành án; vận động khuyến khích người phải thi hành án tự nguyện thi hành; cưỡng chế thi hành án; giải quyết khiếu nại của đương sự liên quan đến việc thi hành bản án, quyết định của Tòa án; xử lý những trường hợp vi phạm pháp luật hình sự liên quan đến việc thi hành bản án, quyết định của Tòa án.

Cơ quan Tòa án và Thi hành án dân sự các cấp cần chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, tránh những sai sót trong quá trình thực thi nhiệm vụ vì những thiếu sót của các cơ quan này ảnh hưởng rất lớn đến việc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án.

Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân và Ban chỉ đạo thi hành án dân sự ở địa phương cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thi hành các bản án, quyết định của Tòa án nhằm kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý các sai phạm trong hoạt động thi hành bản án, quyết định của Tòa án. Ban chỉ đạo thi hành án các cấp cần nâng cao chất lượng hoạt động, quan tâm chỉ đạo giải quyết những vụ án tồn đọng, phức tạp, nhạy cảm trên địa bàn nhằm góp phần thực hiện tốt nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án.

3.2.3. Cần chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Tòa án và thi hành các cấp bằng các giải pháp đồng bộ như: Làm tốt công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, tuyển chọn và bổ nhiệm

thẩm phán, chấp hành viên một cách khoa học (*đổi mới cơ chế bổ nhiệm theo hướng Thẩm phán được bổ nhiệm suốt đời như Chấp hành viên hoặc kéo dài thêm nhiệm kỳ của Thẩm phán; xem xét năm công tác để bổ nhiệm chấp hành viên*); bổ sung biên chế cho cơ quan thi hành án dân sự, khắc phục tình trạng khối lượng công việc quá tải hiện nay đối với Chấp hành viên; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị và kiến thức toàn diện cho Thẩm phán, chấp hành viên; bổ sung, sửa đổi một cách tổng thể chế độ, chính sách đãi ngộ đối với Thẩm phán, Chấp hành viên để họ yên tâm công tác, cống hiến.

3.2.4. Giải pháp về tăng cường ý thức pháp luật và sự tuân thủ pháp luật trong nhân dân

Ý thức pháp luật của nhân dân có ảnh hưởng rất lớn đến việc thực hiện nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án. Vì khi nhân dân có ý thức pháp luật cao họ sẽ luôn có ý thức tuân thủ thực hiện đầy đủ và nghiêm chỉnh các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, sử dụng đúng các quy định của pháp luật trong việc bảo vệ quyền lợi ích hợp của mình. Để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân bên cạnh tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật đảm bảo đồng bộ, khoa học, có tính thực tiễn cao, cần phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là các văn bản pháp luật có liên quan đến việc thi hành các bản án, quyết định dân sự của Tòa án.

Tiếp tục kiện toàn, đẩy mạnh hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp và hoạt động của các cơ quan có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các bộ, ngành trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Cần bố trí một khoản ngân sách cần thiết cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; trợ giá các loại sách, tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hoặc phát miễn phí các loại sách và tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân, nhất là nhân dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào

dân tộc thiểu số. Các cơ quan thông tin đại chúng ở Trung ương và địa phương phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng và thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, xây dựng các chuyên mục, chuyên trang về pháp luật với hình thức phong phú, sinh động; tăng thời lượng nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật bằng tiếng Việt và tiếng các dân tộc thiểu số.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân chủ động và tích cực phối hợp với các cơ quan nhà nước thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đoàn viên, hội viên, cộng tác viên; giám sát việc thi hành pháp luật của các cơ quan nhà nước, nhất là các cơ quan, cá nhân có liên quan trực tiếp đến việc thi hành các bản án, quyết định của Tòa án để kiến nghị xử lý những trường hợp vi phạm.

Đổi mới các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật: Đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp về phổ biến pháp luật; đổi mới chương trình, nội dung và phương pháp giảng dạy pháp luật ở trong các nhà trường; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao trình độ cho đội ngũ giáo viên luật và giáo viên giảng dạy môn giáo dục công dân ở các trường phổ thông; thường xuyên tổ chức nghiên cứu, rút kinh nghiệm về các phương pháp giáo dục pháp luật trong và ngoài nước để có những giải pháp giáo dục pháp luật hiệu quả hơn. Xuất bản các tài liệu phổ thông về pháp luật; sử dụng hệ thống đài truyền thanh ở cơ sở, tủ sách pháp luật xã, phường, thị trấn..., đa dạng cách thức phổ biến, giáo dục pháp luật như tăng cường xuất bản và phát hành sách hỏi đáp pháp luật (kể cả sách song ngữ), tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, hoà giải, giải quyết khiếu nại, tố cáo... Củng cố, tăng cường đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật và tạo những điều kiện, môi trường thuận lợi để đội ngũ này làm tốt nhiệm vụ.

KẾT LUẬN

Bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án là một nội dung quan trọng của hoạt động Nhà nước. Đặc biệt, trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thì vai trò pháp chế luôn được đề cao, pháp luật được đảm bảo thực hiện. Pháp chế đòi hỏi phải chấp hành nghiêm chỉnh các phán quyết nhân danh công lý mà Tòa án và các cơ quan có thẩm quyền đã tuyên. Thông qua việc thi hành những bản án, quyết định của Tòa án quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, cá nhân được bảo vệ, công bằng xã hội được bảo đảm, công lý được thực thi trên thực tế, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và pháp chế XHCN, tăng cường hiệu lực hiệu quả của bộ máy Nhà. Việc thi hành các bản án, quyết định của Tòa án kém hiệu quả sẽ làm vô hiệu hóa toàn bộ hoạt động của các cơ quan tố tụng ở giai đoạn trước, gây mất ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, làm giảm sút lòng tin của nhân dân vào tính nghiêm minh của pháp luật. Do đó, nguyên tắc *bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án* là một nguyên tắc cơ bản được pháp luật nước ta ghi nhận. Thời gian qua việc thực hiện nguyên tắc này đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần quan trọng vào quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Tuy nhiên bên cạnh đó việc thi hành các bản án, quyết định dân sự của Tòa án thời gian qua vẫn bộc lộ những tồn tại, hạn chế mà xuất phát từ những nguyên nhân về mặt pháp luật cũng như việc thực thi pháp luật cần được tiếp tục nghiên cứu để hoàn thiện nhằm nâng cao hơn nữa việc thi hành các bản án, quyết định của Tòa án. Trong phạm vi luận văn này với những suy nghĩ bước đầu trên cơ sở nhận thức về lý luận và thực tiễn thực hiện nguyên tắc *bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của Tòa án* chắc chắn luận văn sẽ không tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót. Tác giả rất mong muốn các thầy cô giáo, các nhà khoa học và các cơ quan có thẩm quyền quan tâm nghiên cứu cho những ý kiến quý báu để lần nghiên cứu sau của tác giả đạt được kết quả cao hơn.